

Số: 891 /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 12 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Kế hoạch mua sắm thiết bị dùng trong phòng thí nghiệm thuộc Đề án Nâng cao năng lực Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm tỉnh Quảng Ngãi

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính: số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội- nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp; số 68/2022/TT-BTC ngày 11/11/2022 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 3 năm 2016.

Căn cứ Thông tư số 65/2021/TT-BTC ngày 29/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công;

Căn cứ Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND ngày 13/4/2022 của HĐND tỉnh Quy định về phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 1420/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 của UBND tỉnh về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước và chi ngân sách địa phương năm 2023;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Công văn số 1324/SYT-KHTC ngày 25/5/2023 và đề xuất của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 1770/STC-QLGCS ngày 08/6/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch Mua sắm thiết bị dùng trong phòng thí nghiệm thuộc Đề án Nâng cao năng lực Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm tỉnh Quảng Ngãi, như sau:

1. Nội dung thực hiện: Mua sắm thiết bị dùng trong phòng thí nghiệm thuộc Đề án Nâng cao năng lực Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm tỉnh Quảng Ngãi (*Hàng mới 100% có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng và đảm bảo theo quy định*) và các nhiệm vụ cần thực hiện để mua sắm (*Chi tiết như phụ lục đính kèm*).

2. Giá trị mua sắm: Tối đa không quá 6.584.000.000 đồng (*Sáu tỷ năm trăm tám mươi bốn triệu đồng*).

(*Đã bao gồm thuế VAT, chi phí bốc xếp, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành và các chi phí khác có liên quan, sẽ được chuẩn xác trong quá trình lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu và được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định*).

3. Cơ quan thực hiện: Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm tỉnh Quảng Ngãi.

4. Hình thức mua sắm: Thực hiện theo pháp luật về đấu thầu.

5. Thời gian tổ chức thực hiện: Quý II, III năm 2023.

6. Nguồn kinh phí thực hiện: Ngân sách nhà nước tại Quyết định số 1420/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước và chi ngân sách địa phương năm 2023.

Điều 2. Sở Y tế chịu trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm tỉnh Quảng Ngãi lập đầy đủ các thủ tục về kế hoạch lựa chọn nhà thầu theo đúng quy trình, quy định hiện hành của Nhà nước về đấu thầu, đảm bảo việc mua sắm được thực hiện tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Y tế, Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP, KTTH, CBTH;
- Lưu: VT, KGVX_{cường304}.



Võ Phiên

PHỤ LỤC
(Kèm theo Quyết định số 894/QĐ-UBND ngày 12/6/2023
của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)



TT	Nội dung thực hiện	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
I	Mua sắm thiết bị phòng thí nghiệm:			
1	Bể điều nhiệt	Cái	1	
2	Bể rửa siêu âm (51)	Cái	2	
3	Bếp đun bình cầu 1000ml	Cái	2	
4	Bếp đun bình cầu 500 ml	Cái	2	
5	Bộ định lượng tinh dầu	Cái	1	
6	Bơm hút chân không	Cái	1	
7	Cân kỹ thuật (max = 400g)	Cái	1	
8	Máy chuẩn độ điện thế tự động	Cái	1	
9	Máy đo cường độ đèn UV	Cái	1	
10	Máy đo vi khí hậu	Cái	1	
11	Máy hàn miệng túi tiệt trùng	Cái	1	
12	Máy hút ẩm	Cái	6	
13	Máy khuấy từ gia nhiệt	Cái	3	
14	Máy ly tâm lạnh	Cái	1	
15	Máy quang phổ UV-Vis	Cái	1	
16	Máy sắc ký lỏng hiệu năng cao đầu dò diod array + Huỳnh Quang	Cái	1	
17	Máy thử độ hòa tan (loại 8 vị trí)	Cái	1	
18	Máy trộn (Vortex)	Cái	1	
19	Nồi hấp (110 lít, cửa trên)	Cái	1	
20	Sensor nhiệt + đầu dò dùng cho tủ lạnh, tủ ẩm	Cái	8	
21	Sensor nhiệt dùng cho tủ sấy, lò nung (máy đo nhiệt độ)	Cái	2	
22	Tủ đông (Tủ âm sâu)	Cái	1	
23	Tủ mát lưu mẫu tại khoa (dùng trong phòng sạch vi sinh)	Cái	1	
24	Tủ sấy (loại sấy chân không)	Cái	1	
II/	Tư vấn thẩm định giá thiết bị	Gói	1	
III/	Tư vấn lập hồ sơ mời thầu	Gói	1	

IV/	Tư vấn đánh giá hồ sơ dự thầu	Gói	1	
V/	Tư vấn thẩm định hồ sơ mời thầu	Gói	1	
VI/	Tư vấn thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu	Gói	1	
VII/	Chi phí dự phòng	Gói	1	